

Số: 222/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ, BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính của Chính phủ; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Thu - Sở, Thẻ, Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán và Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc các lĩnh vực: Thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp; Cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; Giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội; Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế; Chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1133/QĐ-BHXH ngày 16/10/2015, Quyết định số 929/QĐ-BHXH ngày 26/7/2018 và Quyết định số 777/QĐ-BHXH ngày 24/6/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử BHXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, VP (KSTT).

Lê Hùng Sơn**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 222/QĐ-BHXH ngày 25/02/2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

QUY ƯỚC CHUNG**1. Các từ viết tắt**

Bảo hiểm xã hội:	BHXH
Bảo hiểm y tế:	BHYT
Bảo hiểm thất nghiệp:	BHTN

Bảo hiểm tai nạn lao động:	BHTNLĐ
Bệnh nghề nghiệp:	BNN
Vệ sinh lao động:	VSLĐ
Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:	BHXXH tỉnh
Bảo hiểm xã hội quận, huyện, thị xã thuộc tỉnh:	BHXXH huyện
Ủy ban nhân dân cấp xã:	UBND xã
Người lao động:	NLĐ
Đơn vị sử dụng lao động:	Đơn vị SDLĐ
Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND cấp huyện:	Trung tâm Phục vụ HCC các cấp
Khám bệnh, chữa bệnh:	KCB
Phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình:	PTTGSH
Thủ tục hành chính:	TTHC
Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC:	Bộ phận Một cửa
Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe:	DSPHSK

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung

Những bộ phận của TTHC được in nghiêng là những bộ phận được sửa đổi, bổ sung.

PHẦN A.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. DANH MỤC 24 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	
				BHXH tỉnh	BHXH huyện
1	Lĩnh vực thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN				
1.1	BXH-250297	Đăng ký, điều chỉnh đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT	Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam	x	x
1.2	BXH-250296	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện; cấp sổ BHXH	nt	x	x
1.3	BXH-250295	Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT	nt	x	x
2	Lĩnh vực cấp sổ BHXH, thẻ BHYT				
2.1	BXH-1002759	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ BHXH, thẻ BHYT	Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam	x	x
3.	Lĩnh vực giải quyết hưởng các chế độ BHXH				
3.1	BXH-1001667	Giải quyết hưởng chế độ ốm đau		x	x

3.2	BXH-2000693	Giải quyết hưởng chế độ thai sản		x	x
3.3	BXH-1001598	Giải quyết hưởng trợ cấp DSPHSK sau ốm đau, thai sản, TNLĐ, BNN		x	x
3.4	BXH-1001632	Giải quyết hưởng chế độ TNLĐ, BNN đối với trường hợp bị TNLĐ lần đầu		x	x
3.5	BXH-1001521	Giải quyết hưởng chế độ TNLĐ, BNN do thương tật, bệnh tật tái phát		x	x
3.6	BXH-1001643	Giải quyết hưởng chế độ TNLĐ, BNN đối với trường hợp đã bị TNLĐ, BNN, nay tiếp tục bị TNLĐ hoặc BNN		x	x
3.7	BXH-2000821	Giải quyết hưởng chế độ tử tuất		x	x
3.8	BXH-2000762	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg		x	
3.9	BXH-1001613	Giải quyết hưởng BHXH một lần	Công văn số 1017/BHXH-CSXH ngày 27/3/2020 của BHXH Việt Nam	x	x
3.10	BXH-2000605	Giải quyết hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã	nt	x	x
3.11	BXH-2000755	Giải quyết hưởng trợ cấp một lần đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ra nước ngoài để định cư và công dân nước ngoài đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng không còn cư trú ở Việt Nam	nt	x	x
3.12	BXH-2000809	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích	nt	x	x
3.13	BXH-1001742	Giải quyết chuyển hưởng sang địa bàn khác đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng	nt	x	x
3.14	BXH-1001710	Giải quyết điều chỉnh, hủy quyết định, chấm dứt	nt	x	x

		hưởng BHXH			
3.15	BXH-1001646	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Nghị định số 14/2020/NĐ-CP	Nghị định số 14/2020/NĐ-CP ngày 24/01/2020 của Chính phủ	x	x
4.	Lĩnh vực thực hiện chính sách BHYT				
4.1	BXH-1001798	Ký hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT	Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ	x	x
4.2	BXH-1001909	Thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT với cơ sở khám, chữa bệnh BHYT	nt	x	x
4.3	BXH-1001656	Thanh toán trực tiếp chi phí khám, chữa bệnh BHYT	nt	x	x
5	Lĩnh vực chi trả các chế độ BHXH				
5.1	BXH-2000740	Người hưởng lĩnh chế độ BHXH bằng tiền mặt chuyển sang lĩnh bằng tài khoản cá nhân và ngược lại, hoặc <i>thay đổi thông tin cá nhân</i>		x	x
5.2	BXH-1001601	Ủy quyền lĩnh thay các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp		x	x

II. DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC GIỮ NGUYÊN

1	Lĩnh vực chi trả các chế độ BHXH				
2.1	BXH-2000717	Truy lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH của người hưởng đã chết nhưng còn chế độ chưa nhận	x		x

III. DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lý do bãi bỏ
1.	Lĩnh vực thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN		
1.1	BXH-250294	Hoàn trả tiền đã đóng đối với người tham gia BHXH tự nguyện, người có từ 2 sổ BHXH trở lên có thời gian đóng BHXH, BHTN trùng nhau, người tham gia BHYT theo hộ gia đình, người tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng	Đã được quy định chi tiết tại các TTHC liên quan
2.	Lĩnh vực thực hiện chính sách BHYT		
2.1.	BXH-1001759	Khám, chữa bệnh BHYT	Không thuộc chức năng, nhiệm vụ

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN



Thu tục hành chính